Ch1 - Một Pháp - X. Phẩm Phóng Dật Thứ Hai (Dutiyapamādādivagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

18 KINH TĂNG CHI BỘ

X. PHẨM PHÓNG DẬT THỨ HAI (PUTIYAPAMÃDẪDIVAGGAÝ2 (A. 1.16)

98. Đứng về phương diện nội phần, này các Tỷ-kheo? Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy? này các Tỷ-kheo5 như phóng dật. Phóng dật5 này các Tỷ-kheo, đưa đến bất lợi lớn. 99. Đứng về phiĩơng diện nội phần? này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến lợi ích lớn như vậy5 này các T-kheo, như không phóng dật. Không phóng dật, này các Tỷ-kheo5 đưa đến lợi ích lớn. 100. (Như số 98, chỉ thay thế "biếng nhac^). 101. (Như số 99, chỉ thay thế "tinh cần tinh tấn"). 102-109. (Như trên, tuần tự thay thế "dục lớn, ít dục... không biết đủ5 biết đủ... không như lý tác ý? như lý tác ý... không tỉnh giác, tỉnh giác.. 110. Đứng về phương diện ngoại phần5 này các Tỷ-kheo, Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy, này các Tỷ-kheo9 như làm bạn với ác hữu. Làm bạn với ác hữu, này các Tỷ-kheo? đưa đến bất lợi lớn. 111. Đứng về phương diện ngoại phần5 này các Tỷ-kheo5 Ta không thấy một phần nào khác đưa đến lợi ích lớn như vậy? này các Tỷ-kheo9 như làm bạn với thiện hữu. Làm bạn với thiện hữu, này các Tỷ-kheo5 đưa đến lợi ích lớn. 112. Đứng về phương diện nội phần5 này các Tỷ-kheo? Ta không thấy một phần nào khác đưa đến bất lợi lớn như vậy5 này các Tỷ-kheo? như chuyên tâm hành các pháp bất thiện, không chuyên tâm hành các pháp thiện. Chuyên tâm hành các pháp bất thiện5 không chuyên tâm hành các pháp thiện, này các Tỷ- kheo, đưa đến bất lợi lớn. 113. Đứng về phương diện nội phần5 này các Tỷ-kheo? Ta không thấy một phần nào khác đưa đến lợi ích lớn như vậy? này các Tỷ-kheo5 như chuyên tâm hành các pháp thiện, không chuyên tâm hành các pháp bất thiện. Chuyên tâm hành các pháp thiện, không chuyên tâm hành các pháp bất thiện, này các Tỷ- kheo, đưa đến lợi ích lớn. 114. Ta không thấy một pháp nào khác? này các Tỷ-kheo, khiến Diệu pháp bị lu mờ5 bị biên mât như vậy? này các Tỷ-kheo, như phóng dật. Phóng dật, này các Tỷ-kheo9 đưa đến Diệu pháp bị lu mờ và bị biến mất.

22 Bản tiếng Anh của PTS chia 42 kinh (từ 98-139) thành 2 chương. Chương X. a. gồm 34 kinh, với tên nhóm: In a Fourfold Way, nghĩa là Trong con đường bốn ngành. Chương X. b. gôm 10 kinh, với tên nhóm: Not Dhamma, nghĩa la Phỉ pháp.

CHƯƠNG I. MỘT PHÁP 19

115. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo? khiến Diệu pháp được an trú, không bị lu mờ, không bị biến mất như vậy5 này các Tỷ-kheo, như không phóng dật. Không phóng dật, này các Tỷ-kheo? đưa đến Diệu pháp được an trú, không bị lu mờ, không bị biến mất. 116. (Như số 114, chỉ thay thế "biếng nhác"). 117. (Như số 115, chỉ thay thế "tinh cần tinh tấn"). 118-128. (Như trên, chỉ tuần tự thay thế "dục lớn, ít dục... không biết đủ5 biết đủ... không như lý tác ý9 như lý tác ý... không tỉnh giác, tỉnh giác...

ác hữu với ác, thiện hữu với thiện... chuyên tâm hành các pháp bất thiện, không chuyên tâm hành các pháp thiện,,). 129. Ta không thấy một pháp nào khác, này các Tỷ-kheo, khiến Diệu pháp được an trú, không bị lu mờ? không bị biến mất như vậy5 này các Tỷ-kheo? như chuyên tâm hành các pháp thiện, không chuyên tâm hành các pháp bất thiện. Chuyên tâm hành các pháp thiện, không chuyên tâm hành các pháp bất thiện, nàỵ các Tỷ-kheo, đưa đến Diệu pháp được an trú, không bị lu mờ, không bị biên mất. 130. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo5 nêu rõ phi pháp2 là pháp, sở hành của những vị ấy, này các Tỷ-kheo? đem lại bất hạnh cho đa số5 bất lạc cho đa s6, bât lợi cho đa sô5 đưa đên bât hạnh, đau khô cho chư thiên và loài người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo? những Tỷ-kheo ây tạo điêu vô phước và khiên cho Diệu pháp biến mất. 131. Những Tỷ^-kheo nào, này các Tỷ-kheo5 nêu rõ pháp là phi pháp, sở hành của những vị ây, này các Tỷ-kheo? đem lại bât hạnh cho đa sô, bât lạc cho đa sô? bât lợi cho đa s6, đưa đên bât hạnh, đau khô cho chư thiên và loài người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo5 những Tỷ-kheo ấy tạo điều vô phước và khiến cho Diệu pháp biến mất. 132-139. Những Tỷ-kheo nào, này các Tỷ-kheo, nêu rõ phi luật là luật... nêu rõ luật là phi luật... điều Như Lai không nói lên, tuyên bố là Như Lai có nói lên, không tuyên bố là Như Lai không nói lên... điều Như Lai có nói lên5 tuyên bố là Như Lai không nói lên, không tuyên bố là Như Lai có nói lên... điều Như Lai không thực hành9 tuyên bố là Như Lai có thực hành... điều Như Lai thực hành, tuyên bố là Như Lai không thực hành... điều Như Lai không chế đặt? tuyên bố là Như Lai có chế đặt... điều Như Lai có chế đặt, tuyên bố là Như Lai không chế đặt, sở hành của những vị ấy, này các Tỷ-kheo5 đem lại bất hạnh cho đa sô5 bât lạc cho đa sô9 bât lợi cho đa sô9 đưa đên bât hạnh, đau khô cho chư thiên và loài người. Và hơn nữa, này các Tỷ-kheo, những Tỷ-kheo ấy tạo điều vô phước và khiến cho Diệu pháp biến mất.

23 Adhammo.Chú giải dàph nhiều đoạn để miêu tả pháp bị hiểu lầm như thế nào và các kinh điển nào theo thứ tự dần dần bị biến mất. Xem Anãgatavamsa trong Buddhism ỉn Translations (Các dịch phẩm Phật giáo), 481.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.